

Số: 137 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 26 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cấp Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2028

Thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước; Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 19/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch cấp Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2028 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tăng cường kiểm soát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước (nước mặt, nước ngầm, nước biển); phòng chống suy thoái, cạn kiệt và lãng phí nguồn tài nguyên nước; bảo vệ, phân bổ tài nguyên nước và phòng chống, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra bảo đảm cấp đủ nước cho cộng đồng dân cư và cho sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng trong điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Tăng nguồn thu ngân sách từ việc thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng; phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông để các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải lập hồ sơ xin phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, đối tượng phải nộp tiền cấp quyền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn thành phố biết, thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Thống kê, rà soát lập danh sách các tổ chức, cá nhân đang khai thác sử dụng tài nguyên nước lập hồ sơ xin phép khai thác, hồ sơ xin phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, lập danh sách các tổ chức, cá nhân có hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất thuộc đối tượng



9

xin cấp giấy phép phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép theo quy định, đảm bảo thực hiện đúng theo Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 19/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Đến hết năm 2028, phân đầu cấp Giấy phép tất cả các công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước đủ điều kiện trên địa bàn thành phố, tiến tới chấm dứt tình trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước trái pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG PHẢI XIN CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC

1. Các trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước không phải xin cấp Giấy phép theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ, gồm:

- Các trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước quy định tại các điểm a, c, d và điểm đ khoản 1 Điều 44 của Luật Tài nguyên nước mà không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Tài nguyên nước.

- Các trường hợp công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước với quy mô nhỏ cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 44 của Luật Tài nguyên nước bao gồm:

+ Khai thác nước dưới đất cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với quy mô không vượt quá $10 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Tài nguyên nước;

+ Khai thác nước mặt cho các mục đích kinh doanh, dịch vụ và sản xuất phi nông nghiệp không vượt quá $100 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$;

+ Hồ chứa, đập dâng thủy lợi có dung tích toàn bộ nhỏ hơn 0,01 triệu m^3 hoặc công trình khai thác nước mặt khác cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với quy mô không vượt quá $0,1 \text{ m}^3/\text{giờ}$;

Trường hợp hồ chứa, đập dâng thủy lợi có dung tích toàn bộ nhỏ hơn 0,01 triệu m^3 có quy mô khai thác cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản vượt quá $0,1 \text{ m}^3/\text{giờ}$ hoặc có các mục đích khai thác, sử dụng nước khác có quy mô khai thác vượt quá quy định tại điểm b, điểm đ khoản này thì phải thực hiện đăng ký hoặc xin phép theo quy định tại Điều 17 của Nghị định này.

+ Khai thác, sử dụng nước mặt để phát điện với công suất lắp máy không vượt quá 50 kW;

+ Khai thác, sử dụng nước biển phục vụ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với quy mô không vượt quá $10.000 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$; khai thác, sử dụng nước biển phục vụ các hoạt động trên biển, đảo.

2. Các trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải có giấy phép theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ, bao gồm:

- Khai thác, sử dụng tài nguyên nước không thuộc trường hợp quy định tại Điều 16 và khoản 1 Điều này;

- Các trường hợp quy định tại điểm a khoản này mà khai thác, sử dụng nước mặt trực tiếp từ hồ chứa, đập dâng thủy lợi, thủy điện, hệ thống kênh thủy lợi, thủy điện để cấp cho các mục đích kinh doanh, dịch vụ và sản xuất phi nông nghiệp (bao gồm cả khai thác nước cho hoạt động làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt) mà tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành các hồ chứa, đập dâng thủy lợi, thủy điện, hệ thống kênh thủy lợi, thủy điện này chưa được cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt cho các mục đích nêu trên.

III. ĐỐI TƯỢNG PHẢI NỘP TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC TÀI NGUYÊN NƯỚC

Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước dưới đất thuộc một trong các trường hợp sau đây phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước:

1. Đối với khai thác nước mặt:

a) Khai thác nước mặt để phát điện;

b) Khai thác nước mặt để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp, bao gồm cả nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi.

2. Đối với khai thác nước dưới đất:

a) Khai thác nước dưới đất để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp, bao gồm cả nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi;

b) Khai thác nước dưới đất (trừ nước lợ, nước mặn) để nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, tưới cà phê, cao su, điều, chè, hồ tiêu và cây công nghiệp dài ngày khác với quy mô từ 20 m³/ngày đêm trở lên.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nhiệm vụ:

- Tuyên truyền rộng rãi quy định về pháp luật tài nguyên nước đối với các tổ chức, cá nhân đang có hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn thành phố.

- Đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất thuộc đối tượng xin cấp giấy phép phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép theo quy định tại Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017, số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 và số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018.

2. Giải pháp:

- Tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định về pháp luật tài nguyên nước.

- Đôn đốc, hướng dẫn bằng văn bản và trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân có hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất thuộc đối tượng xin cấp giấy phép phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép theo quy định; thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định tại Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017, Nghị định 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 và Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

- Đối với các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước đã nộp đủ hồ sơ xin cấp giấy phép theo quy định tại Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ; được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho các chủ công trình khai thác; đối với thủ tục xin thuê đất/ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sẽ giới hạn một khoảng thời gian nhất định để các tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện.

- Kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp thuộc đối tượng xin cấp Giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất nhưng chây ỳ, không lập hồ sơ xin cấp phép theo quy định.

- Đình chỉ hoạt động khai thác nước của các tổ chức, cá nhân không có giấy phép, khai thác, sử dụng nước trái quy định của pháp luật.

3. Kinh phí thực hiện:

- Từ nguồn ngân sách chi thường xuyên cho hoạt động quản lý tài nguyên nước cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường hàng năm.

- Số tiền được trích lại từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tuyên truyền rộng rãi quy định về pháp luật tài nguyên nước đối với các tổ chức, cá nhân đang có hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn thành phố.

- Rà soát, lập danh sách các tổ chức, cá nhân có hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất thuộc đối tượng phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép theo quy định.

- Xử lý nghiêm những trường hợp cố tình vi phạm, chây ỳ không lập hồ sơ xin cấp giấy phép sau khi được kiểm tra, nhắc nhở và hướng dẫn thực hiện.

- Tiếp nhận, thẩm định các hồ sơ xin cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thẩm định Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tổ chức hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện Luật Tài nguyên nước, lập hồ sơ cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước.



[Handwritten mark]

3. Các Sở, ngành: Tài chính, Cục Thuế thành phố, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ và các Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thẩm định hồ sơ cấp giấy phép, tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đảm bảo đúng quy định.

4. Đài Phát thanh và truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử thành phố: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đưa tin, viết bài phổ biến về nội dung kế hoạch này, tuyên truyền rộng rãi quy định về các đối tượng phải xin cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước và đối tượng phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

5. Các tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên nước thuộc đối tượng phải xin phép có trách nhiệm lập hồ sơ xin cấp Giấy phép khai thác tài nguyên nước và nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu các Sở, ngành, địa phương liên quan căn cứ nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. /.

Nơi nhận:

- CT, PCT TT Lê Anh Quân;
- Các Sở, ngành: TNMT, XD, NNPTNT;
- Cục Thuế thành phố;
- UBND các quận, huyện;
- Các Cty TNHH MTV KT công trình thủy lợi;
- Đài PTTHHP, Báo HP;
- Cổng thông tin điện tử TP;
- CVP, PCVP P.A.T;
- CV: KS;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tùng